TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T P THÀNH PHỐ H	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 12/2022/HSST
Ngày: 19 - 01 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T P, THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thành

Các Hội thẩm nhân dân:
- Bà Phạm Thị Nhung;
- Ông Trần Công Trung;

- Thư ký phiên tòa: ông Huỳnh Thanh Duy – Thư ký Tòa án nhân dân quận T P, thành phố H

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T P, thành phố Htham gia phiên toà: bà Nguyễn Thị Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận T P, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 149/2021/HSST ngày 12 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 212/2021/QĐXXST-HS ngày 19/12/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Tấn H; sinh năm 1970; tại: TP. H; Hộ khẩu thường trú: 1/2 L T H, phường P T H, quận T P, Tp. H; Chỗ ở hiện nay: không nơi ở nhất định; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1950 và bà Bành Thị P, sinh năm 1947; vợ: Nguyễn Thị Linh H, sinh năm 1974; có 01 người con sinh năm 1999; tiền án: không; tiền sự: không;

- Bị bắt tạm giam: ngày 09/9/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận T P, TP. H và có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại*:

Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn HD. Trụ sở: tầng 8,9,10 Tòa nhà Gilimex, số 24 đường P Đ L, phường X, quận B T, TP. H (Vắng mặt).

Người đại diện theo pháp luật: Bà Phùng Thị Hồng T2 – Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Mai T3 – chức vụ: chuyên viên điều tra gian lận của HD (theo Văn bản ủy quyền số 08/GUQ-AN ngày 18/01/2021) (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tấn H là đối tượng không nghề nghiệp và nghiện ma túy. Ngày 09/08/2020, Hưng gặp đối tượng tên Kali (chưa rõ lai lịch) tại đường B C, Phường XX, quận T B. Tại đây, Kali rủ Hưng thực hiện hành vi chiếm đoạt tiền của Công ty cho vay tín dụng bằng cách sử dụng giấy tờ tùy thân giả để làm thủ tục vay tiền mua điện thoại trả góp rồi chiếm đoạt, H đồng ý. Sau đó, H lên mạng liên hệ với một đối tượng (chưa rõ lai lịch) đặt mua một giấy Chứng minh nhân dân và một Giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Hữu T1 (Sinh năm 1970, HKTT: 28/8/2 L T V, phường T T H, quận T P) với giá 800.000 đồng, đồng thời cung cấp hình ảnh của H để đối tượng này thay vào chứng minh nhân dân và giấy phép lái xe trên. Đến khoảng 13 giờ ngày 12/08/2020 H được Kali điều khiển xe gắn máy (không rõ biển số) chở đến cửa hàng điện thoại "Didongviet" số 621 A C, phường H T, quận T P. Tại đây, H và Kali gặp chị Nguyễn Thị Cẩm V là nhân viên Công ty HD để ký hợp đồng, lúc này H đưa Chứng minh nhân dân và Giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Hữu T1 cho chị V để thẩm định hồ sơ vay, do thấy hình ảnh trên chứng minh nhân dân và giấy phép lái xe trên giống với H nên chị V tin tưởng và đồng ý. Sau khi thẩm định hồ sơ trả góp xong, H giả danh là Nguyễn Hữu T1 để ký hợp đồng tín dụng ED01830xxxx với Công ty HD về việc mua trả góp 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A71 trị giá 8.590.000 đồng. Theo đó, H phải trả trước cho cửa hàng điện thoại số tiền 2.577.000 đồng (số tiền này Kali đưa cho H), số tiền còn lại 6.013.000 đồng thì công ty HD sẽ cho H vay để trả cho cửa hàng, thời hạn vay 6 tháng, mỗi tháng trả số tiền 1.044.232 đồng. Sau đó, công ty HD đã giải ngân số tiền 6.013.000 đồng thanh toán cho cửa hàng. Sau khi mua được điện thoại di động trên Kali đã mang đi bán và chia cho H số tiền 3.000.000 đồng. Đến ngày 28/01/2021, H đến cửa hàng điện thoại số 1xxx đường Y, Phường X, Quận 11 thì bị phát hiện và bắt giữ.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Tấn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập.

Quá trình điều tra, Hưng còn khai nhận sau khi thực hiện hành vi trên, vào cuối tháng 8/2020, H đã mang Chứng minh nhân dân và Giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Hữu T1 đi cầm tại tiệm cầm đồ Thanh Lịch số 07 T L, phường B T Đ A, quận B T với giá 500.000 đồng, khi cầm có giấy biên nhận nhưng H đã làm mất. Tuy nhiên, qua làm việc với chị Phạm Thị Kiều M là quản lý tiệm cầm đồ cho biết: tại tiệm cầm đồ không lưu giữ chứng minh nhân dân và giấy phép lái xe mang nào mang tên Nguyễn Hữu T1nên chưa thu hồi được.

Qua làm việc, anh Nguyễn Hữu T1 cho biết đã bị mất Chứng minh nhân dân và Giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Hữu T1 vào ngày 09/08/2020, anh T1 không quen biết với Nguyễn Tấn H và không có quan hệ vay tiền của công ty HD toàn bộ chữ ký, chữ viết đứng tên Nguyễn Hữu T1 trên bộ hồ sơ cho vay ED01830xxxx không phải của anh T1 ký và viết ra.

Tại bản kết luận giám định số 2963/KLGĐ-TT ngày 20/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố H kết luận:

1. Chữ ký mang tên Nguyễn Hữu T1 trên các tài liệu cần giám định ký hiệu từ A1 đến A5 (đã nêu ở mục II.1) so với chữ ký của Nguyễn Tấn H trên các tài liệu mẫu so sánh ký hiệu từ M1 đến M8 (đã nêu ở mục II.2) do cùng một người ký ra.

2. Chữ viết họ tên "Nguyễn Hữu T1" trên các tài liệu cần giám định ký hiệu từ A1 đến A5 (đã nêu ở mục II.1) so với chữ viết của Nguyễn Tấn H trên các tài liệu mẫu so sánh ký hiệu từ M1 đến M5 (đã nêu ở mục II.2) do cùng một người viết ra.

Ngoài ra, khi bị bắt giữ Công an thu giữ của Nguyễn Tấn H 01 Chứng minh nhân dân và 01 Giấy phép lái xe mang tên Diệp Hào C. H khai nhận đặt mua Chứng minh nhân dân và 01 Giấy phép lái xe của một người (không rõ lai lịch) trên mạng Internet với giá 1.000.000 đồng, H cung cấp ảnh của mình cho người này để thay vào Chứng minh nhân dân và Giấy phép lái xe mang tên Diệp Hào C. Mục đích H mua Chứng minh nhân dân và Giấy phép lái xe này để làm giấy tờ tùy thân đi lại hằng ngày, do Chứng minh nhân dân và Giấy phép lái xe của H đã bị mất và chưa làm lại được, không sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

Theo bản kết luận giám định số 5092/KLGĐ-TT ngày 20/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố H đối với chứng minh nhân dân và giấy phép lái xe mang tên Diệp Hào C kết luận:

1. Bản in, hình dấu tròn, dấu chữ ký trên tài liệu cần giám định ký hiệu A1 (đã nêu ở mục II.1) là thật.

2. Tài liệu cần giám định ký hiệu A1 (đã nêu ở mục II.1) đã bị thay đổi ảnh.

3. Tài liệu cần giám định ký hiệu A1 (đã nêu ở mục II.1) không bị tẩy xóa, sửa chữa nội dung.

4. "GIẤY PHÉP LÁI XE" cần giám định ký hiệu A2 (đã nêu ở mục II.1) là giả.

Vật chứng:

- Thu giữ của anh Nguyễn Mai T3:

+ 01 đề nghị cấp tín dụng kiêm thỏa thuận sử dụng dịch vụ điện tử số: ED018307327 ngày 12/08/2020, có chữ ký đứng tên Nguyễn Hữu T1tại mục "Bên vay";

+ 01 Hợp đồng tín dụng số: ED018307327 ngày 12/08/2020, có chữ ký đứng tên Nguyễn Hữu T1tại mục "Bên vay";

+ 01 phiếu bán hàng kiêm biên nhận trả trước của hợp đồng số ED018307327 ngày 12/08/2020, có chữ ký đứng tên Nguyễn Hữu T1tại mục "Người nộp tiền";

+ 01giấy yêu cầu bảo hiểm của hợp đồng tín dụng số: ED018307327, có chữ ký đứng tên Nguyễn Hữu T1tại mục "Người được bảo hiểm";

+ 01 ảnh photo có chữ ký xác nhận của Nguyễn Hữu T1.

Các vật chứng trên hiện đang lưu hồ sơ vụ án.

- Thu giữ của Nguyễn Tấn H:

+ 01 giấy chứng minh nhân dân tên Diệp Hào Chinh số 02587xxxx và 01 giấy phép lái xe tên Diệp Hào Chinh số 79019694xxxx, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển vào hồ sơ vụ án "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức".

+ 01 điện thoại di động hiệu Masstel, màu xanh, số Imei 1: 35387208509xxxx, số Imei 2: 35387208509xxxx, Hưng sử dụng liên lạc cá nhân.

+ 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu đen, H sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

Các vật chứng trên hiện đang nhập kho theo phiếu nhập kho vật chứng số: 137/PNK ngày 24/9/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T P.

Về phần dân sự: Công ty HD yêu cầu H bồi thường thiệt hại số tiền là 7.313.614 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 159/CT-VKSQ.TP ngày 11 tháng 10 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân quận T P, TP. H đã truy tố bị cáo Nguyễn Tấn H về tội: "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên Tòa:

- Sau khi kết thúc phần thủ tục xét hỏi, Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận T P giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa, phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 174 BLHS năm 2015; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn Htừ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý phần trách nhiệm dân sự và vật chứng.

- Bị cáo Nguyễn Tấn Hkhông tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án. Điều tra viên, Kiểm sát viên, khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định

của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Nguyễn Tấn H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Nên đã có đủ cơ sở để xác định: do cần tiền tiêu xài để thỏa mãn nhu cầu cá nhân, nên vào khoảng 13 giờ ngày 12/8/2020 Nguyễn Tấn H đã có hành vi sử dụng Chứng minh nhân dân và Giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Hữu T1 có dán ảnh của mình vào để mua trả góp 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A71 trị giá 8.590.000 đồng, nhằm chiếm đoạt số tiền 6.013.000 đồng của Công ty HD SAISON tại cửa hàng điện thoại "Didongviet" số 621 Âu Cơ, phường Hòa Thạnh, quận T P thì bị bắt giữ.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*". Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận T P, TP. H đã truy tố bị cáo Nguyễn Tấn H về tội: "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự ở địa phương. Do đó, cần thiết phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do bị cáo gây ra mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Các tình tiết giảm nhẹ nêu trên được quy định tại điểm i,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] - Đối với đối tượng tên Kali và đối tượng bán Chứng minh nhân dân, Giấy phép lái xe cho Hưng, do không biết rõ nhân thân lai lịch nên chưa làm việc được. Hiện Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau là phù hợp.

- Đối với hành vi Nguyễn Tấn H đặt mua Chứng minh nhân dân và Giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Hữu T1có dán ảnh của mình để thực hiện hành vi phạm tội, do quá trình điều tra không thu giữ được Chứng minh nhân dân và Giấy phép lái xe này nên chưa đủ cơ sở để xử lý về hành vi "Sửa chữa và sử dụng giấy chứng nhận của cơ quan, tổ chức" hoặc "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" là phù hợp.

Đối với hành vi Nguyễn Tấn H mua Chứng minh nhân dân mang tên Diệp Hào Chinh qua giám định bị sửa chữa (thay ảnh), H không sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên chưa đủ cơ sở để xử lý H về hành vi "Sửa chữa và sử dụng giấy chứng nhận của cơ quan, tổ chức". Đối với hành vi Nguyễn Tấn H mua 01 giấy phép lái xe mang tên Diệp Hào C qua giám định là giả nên Cơ quan Cảnh

sát điều tra Công an quận T P đã khởi tố vụ án về tội "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức" và đã ra Quyết định tách vụ án hình sự để tiếp tục điều tra trong một vụ án khác là phù hợp.

[6] *Về trách nhiệm dân sự*: quá trình điều tra, Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn HD yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 7.313.614 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của người bị hại. Xét đây là sự thỏa thuận phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử công nhận.

[7] *Về xử lý vật chứng*:

- Thu giữ của anh Nguyễn Mai T3:

+ 01 đề nghị cấp tín dụng kiêm thỏa thuận sử dụng dịch vụ điện tử số: ED018307327 ngày 12/08/2020, có chữ ký đứng tên Nguyễn Hữu T1tại mục "Bên vay";

+ 01 Hợp đồng tín dụng số: ED01830xxxx ngày 12/08/2020, có chữ ký đứng tên Nguyễn Hữu T1 tại mục "Bên vay";

+ 01 phiếu bán hàng kiêm biên nhận trả trước của hợp đồng số ED01830xxxx ngày 12/08/2020, có chữ ký đứng tên Nguyễn Hữu T1 tại mục "Người nộp tiền";

+ 01giấy yêu cầu bảo hiểm của hợp đồng tín dụng số: ED01830xxxx, có chữ ký đứng tên Nguyễn Hữu T1 tại mục "Người được bảo hiểm";

+ 01 ảnh photo có chữ ký xác nhận của Nguyễn Hữu T1.

Các vật chứng trên hiện đang lưu hồ sơ vụ án.

- Thu giữ của Nguyễn Tấn H:

+ 01 giấy chứng minh nhân dân tên Diệp Hào C số 02587xxxx và 01 giấy phép lái xe tên Diệp Hào Chinh số 79019694xxxx, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển vào hồ sơ vụ án "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức".

+ 01 điện thoại di động hiệu Masstel, màu xanh, số Imei 1: 35387208509xxxx, số Imei 2: 35387208509xxxx, H sử dụng liên lạc cá nhân. Tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án đối với số tiền bồi thường cho người bị hại.

+ 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu đen, H sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội. Xét đây là phương tiện phạm tội nên cần tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Các vật chứng trên hiện đang nhập kho theo phiếu nhập kho vật chứng số: 137/PNK ngày 24/9/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T P.

[8] *Án phí*: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 365.680 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

[1] Khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[2] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn H phạm tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*".

[3] Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 09/09/2021).

[4] *Về trách nhiệm dân sự*: áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Buộc bị cáo Nguyễn Tấn H phải có trách nhiệm bồi thường cho Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn HD số tiền: 7.313.614 đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành khoản tiền nêu trên thì phải chịu lãi suất phát sinh do chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

[5] *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Lưu hồ sơ vụ án: 01 đề nghị cấp tín dụng kiêm thỏa thuận sử dụng dịch vụ điện tử số: ED01830xxxx ngày 12/08/2020, có chữ ký đứng tên Nguyễn Hữu T1 tại mục "Bên vay"; 01 Hợp đồng tín dụng số: ED018307327 ngày 12/08/2020, có chữ ký đứng tên Nguyễn Hữu T1 tại mục "Bên vay"; 01 phiếu bán hàng kiêm biên nhận trả trước của hợp đồng số ED018307327 ngày 12/08/2020, có chữ ký đứng tên Nguyễn Hữu T1 tại mục "Người nộp tiền"; 01 giấy yêu cầu bảo hiểm của hợp đồng tín dụng số: ED018307327, có chữ ký đứng tên Nguyễn Hữu T1 tại mục "Người được bảo hiểm"; 01 ảnh photo có chữ ký xác nhận của Nguyễn Hữu T1.

- Tiếp tục tạm giữ: 01 điện thoại di động hiệu Masstel, màu xanh, số Imei 1: 35387208509xxxx, số Imei 2: 35387208509xxxx để đảm bảo bồi thường cho người bị hại.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu đen.

Các vật chứng trên hiện đang nhập kho theo phiếu nhập kho vật chứng số: 137/PNK ngày 24/9/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T P.

[6] Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Tấn H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 365.680 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[7] Bị cáo Nguyễn Tấn H có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân thành phố H. người đại diện theo ủy quyền của người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo

Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- TAND TP.H ;
- VKSND Q.T P**;**
- THADS quận T P;
- Công an Q.T P;
- Công an TP.H ;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Đức Thành